

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN
DỊCH VỤ CÔNG ÍCH QUẬN 10

Số: 226 /QLN-CTY

V/v cung cấp thông tin liên quan đến giá bán hóa giá nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước tại chung cư Phường 2, Quận 10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quận 10, ngày 27 tháng 02 năm 2020

UBND PHƯỜNG 02

Số: 28

ĐẾN Ngày: 28-02-2020

Chuyên:

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 10.

Công ty TNHH Một Thành viên Dịch vụ công ích Quận 10 có nhận được văn bản số 70/UBND ngày 20/02/2020 của Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 10 về việc ý kiến cử tri về văn bản liên quan đến đơn giá hóa giá nhà ở chung cư Ngô Gia Tự, phường 2, quận 10.

Công ty thông tin đến Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 10 như sau:

Hiện nay việc bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước thực hiện theo quy định tại Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở và Nghị định số 30/2019/NĐ-CP ngày 28/3/2019 Chính phủ ban hành sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP hướng dẫn về điều kiện, tiêu chí xác định thời điểm bố trí sử dụng nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước.

Công ty căn cứ các điều kiện, tiêu chí xác định thời điểm bố trí sử dụng nhà ở cũ tại Nghị định số 30/2019/NĐ-CP để tính giá bán nhà cho hộ thuê. Do đó, hiện nay giá bán của các hộ thuê nhà là khác nhau:

- Hộ thuê mua nhà theo điều 65 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP: giá mua được tính gồm giá nhà cộng 10% giá trị quyền sử dụng đất, đối với trường hợp nhà có thời điểm bố trí sử dụng trước ngày 05/7/1994.

- Hộ thuê mua nhà theo điều 70 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP: giá mua được tính gồm giá nhà cộng 100% giá trị quyền sử dụng đất, đối với trường hợp nhà có thời điểm bố trí sử dụng từ ngày 05/7/1994 đến trước ngày 19/01/2007.

- Trường hợp hộ thuê không thuộc trường hợp mua nhà theo điều 65, điều 70 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP tiếp tục quản lý cho thuê, đối với trường hợp nhà có thời điểm bố trí sử dụng từ ngày 19/01/2007.

Giá nhà căn cứ Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 30/8/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về Ban hành Bảng giá nhà ở, công trình, vật kiến trúc xây dựng mới trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh

Giá đất căn cứ Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16/01/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về Ban hành quy định Bảng giá đất trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2024.

Hiện các lô chung cư Ngô Gia Tự Phường 2 có 3 lô chung cư nằm trong quy hoạch đất công viên cây xanh đơn vị ở và đất giáo dục đã được Ủy ban nhân dân

thành phố phê duyệt gồm các lô: lô P, Q, R. Công ty đã có báo cáo Sở Xây dựng có ý kiến chỉ đạo về việc bán nhà đối với các lô chung cư nằm trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của Quận 10, tuy nhiên Sở chưa có văn bản chỉ đạo.

Ngày 06/12/2019 Ủy ban nhân dân quận 10 đã có văn bản số 18007/UBND-QLĐT gửi Sở Xây dựng báo cáo xin ý kiến chỉ đạo về bán nhà đối với 6 lô chung cư trên địa bàn quận 10 nằm trong quy hoạch, đến nay Sở Xây dựng chưa có ý kiến chỉ đạo. Công ty đã kiến nghị UBND quận 10 có văn bản nhắc Sở Xây dựng lần 2.

Nay Công ty thông tin đến Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 10 nội dung trên và đính kèm Bảng tổng hợp giá bán nhà chung cư cũ thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn phường 2, quận 10./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.
- QLN,



Nguyễn Minh Thông



TỔNG HỢP GIÁ BÁN NHÀ CHUNG CƯ CŨ THUỘC SHNN

(Sur Vạn Hạnh)	Tổng giá bán căn nhà tính 10% giá đất	Tổng giá bán căn nhà tính 100% giá đất
TÀNG 1	244.986.193	1.143.760.069
TÀNG 2	137.497.322	359.116.209
TÀNG 3	115.851.953	287.784.949
TÀNG 4	94.206.584	216.453.689

Lô I, L, S (Hòa Hảo)	Tổng giá bán căn nhà tính 10% giá đất	Tổng giá bán căn nhà tính 100% giá đất
TÀNG 1	226.829.145	962.189.589
TÀNG 2	133.606.526	320.208.249
TÀNG 3	113.258.089	261.846.309
TÀNG 4	92.909.652	203.484.369

Lô O (Hòa Hảo)	Tổng giá bán căn nhà tính 10% giá đất	Tổng giá bán căn nhà tính 100% giá đất
TÀNG 1	185.975.787	553.656.009
TÀNG 2	124.852.235	232.665.339
TÀNG 3	107.421.895	203.484.369
TÀNG 4	89.991.555	174.303.399

Lô M, N, T, U, V, X, Y (Trần Nhân Tôn)	Tổng giá bán căn nhà tính 10% giá đất	Tổng giá bán căn nhà tính 100% giá đất
TÀNG 1	221.940.709	913.305.229
TÀNG 2	132.559.004	309.733.029
TÀNG 3	112.559.741	254.862.829
TÀNG 4	92.560.478	199.992.629

Ghi chú:

- Giá nhà căn cứ theo Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 30/8/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành bảng giá nhà ở, công trình, vật kiến trúc xây dựng mới trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.
- Giá đất căn cứ theo Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16/01/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy định về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2024.